

Phước Sơn, ngày 03 tháng 6 năm 2019

Số: 04/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Bé T, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Khối 7 (tổ 5), thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị P, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Khối 4 (tổ 3), thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Đặng Trọng H, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Khối 4 (tổ 3), thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị P và anh Đặng Trọng H đồng ý trả số tiền chị Phạm Thị P đã mượn còn lại trước đây cho chị Trần Thị Bé T là 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

Thời hạn trả nợ: chia làm 03 đợt:

- Đợt 1: Từ ngày 24/5/2019 đến ngày 04/6/2019: Chị Phạm Thị P và anh Đặng Trọng H đồng ý trả cho chị Trần Thị Bé T 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

- Đợt 2: Từ ngày 05/6/2019 đến ngày 31/12/2019: Chị Phạm Thị P và anh Đặng Trọng H đồng ý trả cho chị Trần Thị Bé T 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

- Đợt 3: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 24/5/2020: Chị Phạm Thị P và anh Đặng Trọng H đồng ý trả cho chị Trần Thị Bé T 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Trần Thị Bé T cho đến khi thi hành án xong, chị Phạm Thị P và anh Đặng Trọng H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm là: 875.000đ (*Tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*), đã giảm $\frac{1}{2}$ án phí chị Trần Thị Bé T đồng ý nộp. Được khấu trừ vào số tiền chị Trần Thị Bé T đã nộp tạm ứng án phí trước đây là: 875.000đ (*Tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 002197, ngày 09/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát H. Phước Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Phan Thị Lan